

PHÂN TÍCH VỀ ĐẸP CỔ ĐIỂN VÀ VỀ ĐẸP HIỆN ĐẠI TRONG BÀI THƠ CHIỀU TỐI CỦA HỒ CHÍ MINH

1. Dàn ý phân tích về đẹp cổ điển và về đẹp hiện đại

a. Mở bài:

- Bài "Chiều tối" trích trong tập thơ "Nhật ký trong tù" là một bài thơ không chỉ mang đến thành công về mặt nội dung mà còn cho thấy tài năng của tác giả về nghệ thuật trong việc sử dụng kết hợp yếu tố cổ điển và hiện đại.

b. Thân bài:

- Yếu tố cổ điển:

+ Thể hiện qua hình ảnh thơ quen thuộc: Cánh chim, chòm mây, con người.

+ Thể hiện qua bút pháp tả cảnh ngụ tình: bộc lộ tâm trạng quá thiên nhiên.

+ Thể hiện qua thời gian nghệ thuật.

+ Thể hiện qua bút pháp điểm xuyết- nhãn tự "hồng".

- Yếu tố hiện đại:

+ Thể hiện qua tâm trạng nhân vật trữ tình: buồn mà không bị lụy, hành động và cố gắng.

+ Hình ảnh hài hoà giữa thiên nhiên và người lao động, con người nổi bật là trung tâm tác phẩm.

+ Tinh thần lạc quan trong gian khó của Bác Hồ.

+ Tứ thơ vận động theo sự phát triển.

c. Kết bài:

- Khái quát về giá trị của bài thơ.

2. Bình giảng về bút pháp cổ điển và hiện đại

Chiều tối bài thơ thứ 31 trong tập Nhật kí trong tù. Bài thơ là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa vẻ đẹp cổ điển và vẻ đẹp hiện đại. Chính sự kết hợp tài hoa ấy đã đem lại sự thành công cho tác phẩm.

Vẻ đẹp cổ điển là vẻ đẹp có sự tiếp nối tinh hoa của văn học trung đại về cấu tứ, thi pháp, thi liệu,... Vẻ đẹp hiện đại là những sáng tạo độc đáo mà chỉ văn học hiện đại mới có. Sự kết hợp này không hề khó, nhưng để tạo nên tính hay, cái đặc sắc thì lại không hề đơn giản. Vậy nhưng bằng ngòi bút tinh tế, bằng tâm hồn rất đổi thi sĩ, tài hoa Hồ Chí Minh đã có sự phối hợp một cách tài tình chất cổ điển và hiện đại trong bài thơ này.

Thứ nhất, yếu tố cổ điển trong bài thơ được thể hiện qua những hình ảnh thơ quen thuộc, được sử dụng nhiều trong thơ ca cổ điển. Đó là cánh chim trong một buổi chiều xa xăm, là áng mây trôi nhẹ lững lờ:

*"Chim mỏi về rừng tìm chốn ngủ
Chòm mây trôi nhẹ giữa tầng không"*

Cánh chim mỏi sau ngày dài chao liệng trên bầu trời cũng về rừng ra tìm chốn nghỉ ngơi như con người vậy, sau bao vất vả, mệt nhọc cũng mong có chốn để dừng chân, thư thả. Chòm mây chiều cô độc trôi đi một cách vô định. Cảnh đượm buồn như nỗi lòng người thi sĩ, có

mệt mỏi, có buồn thương và cả sự cô đơn lạc lõng nơi đất khách quê người. Bút pháp "tả cảnh ngụ tình" trong thơ cổ cũng được Bác vận dụng đầy sáng tạo, lấy trạng thái của cảnh để bộc lộ những tâm sự, cảm xúc con người, như đại thi hào Nguyễn Du từng nói: "Cảnh nào cảnh chẳng đeo sầu/ Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ".

Phải chăng, lúc này đây, trên con đường giải lao đầy gian khó, những gông cùm trĩu nặng trên đôi vai cùng trạng thái mất tự do về thể xác cũng khiến Bác có chút mệt mỏi, nỗi buồn vương, ưu tư vẫn còn nặng lòng mà mượn cảnh để nói lên những tâm sự của mình.

*"Cô em xóm núi xay ngô tối
Xay hết lò than đã rực hồng"*

Nếu hai câu thơ đầu có phần ảm đạm hiu quạnh thì hai câu thơ sau với hình ảnh "cô em xóm núi xay ngô tối" đã toát lên một vẻ đẹp khoẻ khoắn, trẻ trung. Tác giả đã sử dụng thành công nghệ thuật vẽ mây nảy trăng truyền thống, dùng hình ảnh lò than để nói về bóng tối của không gian vùng sơn cước khi màn đêm buông xuống. Hình ảnh thơ vừa giản dị vừa độc đáo, làm nổi bật nét mới mẻ, hiện đại của bài thơ. Bên cạnh đó, hình tượng thơ cũng luôn vận động, hướng về tương lai, về ánh sáng: hình ảnh cánh chim bay, hình ảnh chòm mây trôi, hình ảnh người lao động làm việc hăng say, ngay cả thời gian cũng vận động từ chiều tối cho tới tối hẳn. Tâm trạng của nhân vật trữ tình cũng vận động từ cô đơn, buồn bã sang vui tươi, hồ hởi. Cách miêu tả và quan sát của tác giả từ cao đến thấp, từ xa đến gần. Nhãn tự "hồng" của bài thơ có sức lan tỏa lớn. Sắc hồng nóng ấm của lò than đã xua tan đi bóng đêm và sự lạnh lẽo của núi rừng khi chiều tối, nhân lên niềm vui niềm lạc quan của con người, củng cố và mài sắc thêm ý chí của người chiến sĩ cách mạng trong hoàn cảnh tù đày nơi xa xứ.

Yếu tố hiện đại được tác giả kết hợp nhuần nhuyễn với yếu tố cổ điển tạo nên nét nổi bật. Yếu tố hiện đại được thể hiện qua tâm trạng của nhân vật trữ tình. Đó là một tâm trạng buồn nhưng không bị lụy, luôn lạc quan hướng về phía trước. Dù mệt mỏi nhưng vẫn không ngừng hành động, vẫn sẽ tiếp tục với hành trình của mình sau nghỉ ngơi. Từ hình ảnh thiên nhiên buồn đến hình ảnh con người lao động trong đời, ánh than rực hồng là sự phát triển mới mang tinh thần mới, tinh thần của niềm tin yêu vào một tương lai tươi sáng cho dân tộc, ngày mà mọi người dân được làm chủ cuộc đời mình, lao động sản xuất giữa bầu trời tự do. Yếu tố hiện đại còn được thể hiện rất rõ qua hình ảnh con người trong bài thơ, trong thơ cổ, con người thường rất nhỏ bé thu mình trước thiên nhiên rộng lớn, bao la để đặc tả nỗi cô đơn thì đến với chiều tối, hình ảnh cô em xóm núi hiện lên nổi bật trong lao động, dù công việc rất đối bình dị nhưng lại đầy thu hút. Cuối cùng, tinh thần hiện đại thể hiện qua quan niệm sống, cách sống của tác giả: Mạnh mẽ đối mặt, vượt qua gian khổ, thách thức, đối mặt với hiện tại khắc nghiệt bằng thái độ lạc quan, hướng về tương lai tương sáng. Trong khó khăn, vất vả, dẫu có đôi lúc mệt mỏi với thực tại sống bác không hề khuất phục, vẫn lạc quan với niềm tin lớn lao. Trong khó nhọc Bác lấy thơ ca làm bạn, lấy lý tưởng làm mục tiêu và lấy ý chí để tranh đấu.

Bằng sự tài hoa trong ngòi bút của Hồ Chí Minh, vẻ đẹp cổ điển và hiện đại đã được hòa quyện hết sức hài hoà và nhuần nhuyễn, tạo nên phong cách thơ ca độc đáo của Bác và góp phần giúp người đọc hình dung đầy đủ và rõ nét chân dung Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, các biện pháp nghệ thuật được sử dụng rất sáng tạo: bút pháp chấm phá, ước lệ tượng trưng, vẽ mây nảy trăng, lấy điểm tả diện, tả thực. Đọc bài thơ, chúng ta cũng cảm nhận được rằng, dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào, Hồ Chí Minh vẫn luôn lạc quan, ung dung tự tại, luôn hướng về phía trước, về tương lai, luôn biết làm chủ bản thân trong mọi hoàn cảnh gian khó nhất.

Bác đã viết bài thơ "Chiều tối" bằng tất cả tình yêu với thiên nhiên, với con người Việt Nam. Từng khoảnh khắc của thời gian luôn được Bác trân trọng, từ "Giải đi sớm", đến "Chiều tối" hay "Ngắm trăng" đều thấy ở Người một tâm hồn rộng lớn với bao phẩm cách cao đẹp. Thơ Bác mãi là ánh sáng soi rọi cho mỗi người, mỗi quê hương dân tộc bước đi và phát triển.

3. Cảm nhận về đẹp độc đáo giữa cổ điển và hiện đại

Hồ Chí Minh là vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam, là người đã chèo lái con thuyền Cách mạng Việt Nam đồng thời Người cũng là một nhà thơ lớn, một danh nhân văn hoá thế giới. Tuy văn chương không phải sự nghiệp chính của cuộc đời Bác nhưng Hồ Chủ tịch đã để lại cho nền văn học nước nhà một khối lượng lớn các tác phẩm văn thơ có giá trị. Trong đó, "Nhật kí trong tù" là một tập thơ đặc sắc cả về mặt nội dung và nghệ thuật đặc biệt là bài "Chiều tối" với sự kết hợp hết sức hài hòa giữa nét cổ điển và hiện đại.

Bài thơ Chiều tối được làm theo thể thất ngôn tứ tuyệt Đường luật. Đây là thể thơ có ưu thế trong miêu tả tâm trạng, thường tạo ý ở ngoài lời, xây dựng hình ảnh tượng trưng ước lệ, và biểu lộ chủ đề ở một vài nhãn tự. Nhà văn Pháp, Roger Denux từng nhận xét: "Thơ Người nói ít mà gợi nhiều, là loại thơ có màu sắc thanh đạm, không phô diễn mà như cố khép lại trong đường nét để cho người đọc tự thưởng thức. Phải yên lặng một mình đọc thơ Người. Phải thỉnh thoảng ngừng lại để suy nghĩ mới cảm thấy hết những âm vang của nó và nghe những âm vang ấy cứ ngân dài mãi". Tất cả những đặc điểm đó được thể hiện rõ nhất trong "Chiều tối".

Trước hết phải khẳng định rằng, cái tứ của bài thơ nằm ngay ở nhan đề: "Chiều tối". Cách thức triển khai tứ thơ ấy của tác giả tạo ra cảm giác thời gian đang vận động: trời chiều đang chuyển vào đêm, cô em xóm núi xay ngô xong thì bếp lò cũng đổ rực. Xét theo mạch thơ chữ "hồng" giữ vai trò quan trọng. Chữ "hồng" gợi không gian ấm cúng, tươi vui yên bình, chất chứa một sức sống mạnh mẽ và làm cho không gian thơ bừng sáng. Tư tưởng nhân đạo và cái nhìn nhạy cảm tinh tế, lạc quan của Bác thể hiện tập trung trong từ này. Do vậy, có thể xem, chữ "hồng" là một nhãn tự.

"Chim mỏi về rừng tìm chốn ngủ

Chòm mây trôi nhẹ giữa tầng không"

Chiều tối cũng sử dụng bút pháp tả cảnh ngụ tình. Cảnh vật thiên nhiên như cùng tâm trạng với con người, đồng điệu với tâm hồn con người. Câu khai thác họa cánh chim mệt mỏi sau một ngày kiếm ăn giờ đang về rừng tìm chốn đậu. Hình ảnh đó gợi ta nhớ tới một người tù bị cùm xích, bị giải suốt một ngày ròng rã đương khao khát chốn nghỉ ngơi yên bình. Thêm nữa, chi tiết chòm mây cô đơn giữa một không gian vắng vẻ... rất tương ứng với cảnh ngộ của chủ thể trữ tình chưa biết dừng lại, hay tới nhà lao nào. Cánh chim, chòm mây vừa là đối tượng của niềm thương cảm vừa là biểu hiện bên ngoài của nỗi buồn trong lòng người tù trên con đường đày ải. Hai câu cuối cảm hứng thơ chuyển sang một hướng khác: cảnh thiên nhiên buồn nhường chỗ cho cảnh đời bình dị, tươi sáng. Tâm trạng, hướng nhìn của nhà thơ cũng đổi thay theo từ buồn sang vui. Nếu thiên nhiên trong hai câu thơ đầu nói hộ tâm trạng của Hồ Chí Minh sau một ngày chuyển lao mệt mỏi, thì bức tranh phong cảnh trong hai câu kết lại gói ghém khát vọng tự do. Nhìn chung bức tranh ngoại cảnh được nội tâm hoá trở thành tâm cảnh. Nguyễn Du từng nói "người buồn cảnh có vui đâu bao giờ" trong trường hợp này, điều đó rất đúng.

Ở đây, cánh chim bay mỏi và chòm mây cô đơn dường như mang theo cả nỗi lòng của tác giả, một người tù đang bị đày ải "giải tới giải lui" khắp mười ba huyện ở tỉnh Quảng Tây, nơi đất khách quê người lạ lẫm - có hôm tới 53 cây số một ngày - phía trước lại là một nhà tù khác đang chờ đón. Thế nhưng tác giả không san sẻ cho cảnh vật nỗi niềm buồn đau của cảnh ngộ mình đang phải từng trải. Trái lại, Người đã quên mình để sẻ chia, đồng cảm, hòa

hợp với thiên nhiên tạo vật xung quanh. Đằng sau bức tranh phong cảnh ấy là một phong thái ung dung của một con người đang khao khát tự do, tuy bị mất tự do nhưng vẫn làm chủ mình, làm chủ hoàn cảnh ở mọi tình huống. Cũng chính điều này còn cho thấy vẻ đẹp hiện đại của thơ Hồ Chí Minh ẩn chứa và hòa hợp ngay trong những thi liệu thơ đậm chất cổ điển.

"Cô em xóm núi xay ngô tối

Xay hết lò than đã rực hồng"

Nếu ở thơ cổ con người thường ẩn đi trong thiên nhiên, thiên nhiên là chủ thể, thì con người và sự sống trong thơ Bác lại hiện ra, chiếm vị trí chủ thể trong bức tranh phong cảnh. Con người lao động được khắc họa qua cái nhìn lạc quan của Bác có vẻ đẹp bình dị khoẻ khoắn, trở thành nhân vật chính của bức tranh. Người đọc nhận thấy: Trong bất kì hoàn cảnh nào, chủ thể trữ tình cũng giữ được phong thái ung dung tâm hồn phóng khoáng, dường như tác giả quên hẳn cảnh ngộ của mình để đồng cảm với nỗi vất vả, với niềm vui nhỏ nhoi, đời thường của người lao động. Hình ảnh cô gái xóm núi và lò than rực hồng tỏa ấm, tỏa sáng là cảnh của một tâm trạng hào hứng, tươi vui. Ánh sáng lò lửa nhỏ không chỉ sưởi ấm tâm hồn Bác lúc bị lưu đày, mà còn có tác dụng nhóm lên trong lòng người đọc niềm tin bền bỉ vào cuộc sống. Đó là biểu hiện của chủ nghĩa nhân đạo cao cả, biểu hiện độc đáo của chất thép.

Trước cảnh vật và cuộc sống con người nơi xóm núi, trong lòng tác giả dâng lên dạt dào cảm xúc. Qua đó, người đọc thấy được vẻ đẹp tâm hồn Hồ Chí Minh: tha thiết yêu thiên nhiên, cuộc sống, con người. Hai câu thơ sau khiến người đọc vô cùng cảm động bởi đã ghi lại cảnh sinh hoạt quen thuộc, bình dị của một gia đình nơi xóm núi. Điều đó chứng tỏ trong hành trình hoạt động cách mạng, toàn tâm toàn trí vì sự nghiệp cứu nước, cứu dân, nhưng trong trái tim Bác Hồ vẫn có một khoảng dành cho tình cảm gia đình. Về tấm lòng yêu đời của Người ở hai câu thơ cuối, Hoài Thanh đã nhận xét: "Một hình ảnh tuyệt đẹp về cuộc đời thiếu thốn, vất vả mà vẫn ấm cúng, đáng quý, đáng yêu. Những hình ảnh như thế không thiếu gì chung quanh ta nhưng thường nó vẫn trôi qua đi. Không có một tấm lòng yêu đời sâu sắc không thể nào ghi lại được".

Bài thơ viết ở thời điểm khi chiều tối mà như ta đã nói đằng sau lưng là một ngày đi đường vất vả có khi tới 53 cây số một ngày, trước mặt lại là những gian lao nguy hiểm mới đang chờ, lại đói rét, lại muỗi rệp. Thơ viết trong hoàn cảnh ấy nếu xuất phát từ cảnh ngộ cá nhân thì chỉ có thể là buồn. Nhưng ở bài thơ Chiều tối, thơ Bác lại chuyển từ buồn sang vui. Điều này chỉ có thể giải thích những vui buồn sướng khổ của Hồ Chí Minh không chỉ xuất phát từ cảnh ngộ cá nhân mà còn xuất phát từ cuộc sống của người khác. Bác đã quên cảnh ngộ của người tù để vui với niềm vui cuộc sống nơi xóm núi. Vì vậy, có thể nói bài thơ Chiều tối đã thể hiện một tấm lòng nhân đạo tới mức quên mình.

Như vậy, bài thơ chỉ có bốn câu song đã thể hiện rõ nét chất thép trong vẻ đẹp tâm hồn Bác. Đồng thời, sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa bút pháp cổ điển và hiện đại đã mang đến cho bài thơ một vẻ đẹp vừa truyền thống vừa hiện đại. Đây chính là một trong những yếu tố làm nên vẻ đẹp nghệ thuật thơ chữ Hán Hồ Chí Minh. Nhờ vậy, thơ Bác không xa vào sự cũ kĩ về bút pháp, sự đơn điệu về hình ảnh, sự chuyển tải hiệu quả những biểu hiện về vẻ đẹp tâm hồn Bác tuy ở hoàn cảnh gian khổ tù đày nhưng Người luôn hướng về thiên nhiên và cuộc sống con người với sự đồng cảm, đồng điệu và quên đi hoàn cảnh riêng của mình. Đó chính là tinh thần thép vượt lên trên hoàn cảnh tù đày của bậc "Đại nhân - Đại trí - Đại dũng" Hồ Chí Minh.